TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 201/2025/HS-PT
Ngày: 22 - 12 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: bà Phạm Thị Thanh Giang

Các Thẩm phán: 1. Ông Nguyễn Thiện Tâm;

2. Bà Lê Thị Bích Tuyền.

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Văn Thành – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: ông Trần Quốc Vương – Kiểm sát viên.

Ngày

22 tháng 12 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 182/2025/TLPT-HS, ngày 17 tháng 10 năm 2025 đối với bị cáo Nguyễn Quốc H do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 – Tây Ninh đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 39/2025/HS-ST ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 10 – Tây Ninh.

Bị cáo bị kháng nghị:

Nguyễn Quốc H, sinh ngày 05 tháng 9 năm 2007, tại tỉnh Tây Ninh; (*tính đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có độ tuổi 17 tuổi 02 tháng 15 ngày*). Hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã C, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: làm mướn; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1987 và bà Trần Thị Hồng Đ, sinh năm 1990; chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không.

Nhân thân: Tại Bản án số 32/2025/HS-ST ngày 27-3-2025 của Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ về tội "Cố ý gây thương tích", bị cáo chưa chấp hành xong.

Trong vụ án này bị cáo tại ngoại. (có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Sơn T1 – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh T. (có mặt)

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1987 và bà Trần Thị Hồng Đ, sinh năm 1990 (là cha mẹ ruột của bị cáo); Địa chỉ: Ấp T, xã C, tỉnh Tây Ninh. (có mặt)

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị hại không có kháng cáo, kháng nghị. Tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Quốc H, sinh ngày 05-9-2007 và mẹ ruột là bà Trần Thị Hồng Đ, thường làm công cạo mũ cao su tại ấp S, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh (nay là ấp S, xã C, tỉnh Tây Ninh) cho bị hại Trương Văn G, sinh năm 1934. Bị cáo H biết ông G là người lớn tuổi, thường ở nhà một mình và nhà không có người trông coi, bị cáo nảy sinh ý định lén lút lấy tiền của ông G tiêu xài cá nhân. Trong khoảng thời gian từ ngày 20-11-2024 đến ngày 03-4-2025, bị cáo H đã 05 lần thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tiền, cụ thể:

- Lần thứ nhất: Ngày 20-11-2024, bị cáo H điều khiển xe mô tô biển số 70D1-159.18 đi từ nhà đến vườn cao su kế bên nhà bị hại ông Trương Văn G. Khi thấy nhà ông G ngủ trưa và không khóa cửa, bị cáo lén lút đi đến giường ngủ và lấy số tiền 3.200.000 đồng để dưới nệm. H tiêu xài cá nhân.

- Lần thứ hai: Ngày 19-02-2025, lợi dụng lúc ông G ngủ trưa, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 70D1-159.18 đến và lén đi vào nhà, đến chỗ giường ngủ lấy số tiền 1.400.000 đồng, tiêu xài cá nhân.

- Lần thứ ba: Ngày 22-02-2025, lợi dụng lúc ông G ngủ trưa, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 70D1-159.18 đến và lén đi vào nhà, đến chỗ giường ngủ lấy số tiền 1.600.000 đồng, tiêu xài cá nhân.

- Lần thứ tư: Ngày 24-02-2025, lợi dụng lúc ông G ngủ trưa, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 70D1-159.18 đến và lén đi vào nhà, đến chỗ giường ngủ lấy số tiền 17.000.000 đồng. H mua 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax với số tiền 12.500.000 đồng, số tiền còn lại tiêu xài cá nhân. Khoảng 03 tuần sau, H bán chiếc điện thoại trên được số tiền 10.000.000 đồng và tiêu xài cá nhân.

- Lần thứ năm: Khoảng 14 giờ ngày 03-4-2025, bị cáo H điều khiển xe biển số 70D1-159.18 từ nhà đến đám cao su kế bên nhà của ông G, sau đó H vào nhà thấy ông G đang tắm trong nhà vệ sinh, H lén lút lấy số tiền 2.310.000 đồng. Khi về đến nhà, H lấy số tiền 310.000 đồng bỏ vô ốp lưng điện thoại của Bùi Mai A, sinh năm 2007, trú tại Thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng (nay là xã T, tỉnh Lâm Đồng) là

bạn gái của H đến nhà chơi, số tiền này H và Mai A tiêu xài cá nhân. Số tiền 2.000.000 đồng còn lại H cất riêng và sử dụng cá nhân.

Đến ngày 08-4-2025, bị hại G đến Công an xã T trình báo sự việc bị mất tiền và giao nộp 01 USB lưu trữ 01 clip có độ dài 29 giây ghi lại hình ảnh đối tượng trộm tiền. Cùng ngày, Công an xã T tiến hành làm việc, bị cáo H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại Bản án số 39/2025/HSST ngày 10-9-2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Tây Ninh, đã xử:

1/ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 36; Điều 91, Điều 100 của Bộ luật Hình sự; Điều 118 và Điều 179 của Luật Tư pháp người chưa thành niên.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H 01 (một) năm cải tạo không giam giữ. Tổng hợp hình phạt cải tạo không giam giữ của Bản án số 32/2025/HS-ST ngày 27-3-2025 của Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Buộc bị cáo Nguyễn Quốc H phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành án tính từ ngày 09-5-2025.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo.

* **Nội dung kháng nghị**:

Tại Quyết định Kháng nghị phúc thẩm số 01/QĐ-VKSKV 10 ngày 22-9-2025 của Viện trưởng Viện kiểm sát Khu vực 10 – Tây Ninh có nội dung: bị cáo đang trong thời gian bị cơ quan Cảnh sát điều tra khởi tố trong vụ án khác mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội "Trộm cắp tài sản" với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 2 lần trở lên, án sơ thẩm xử phạt 01 năm cải tạo không giam giữ đối với bị cáo là không phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi và nhân thân của bị cáo. Kháng nghị phúc thẩm theo hướng chuyển sang hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo H.

Tại phiên tòa phúc thẩm;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh trình bày ý kiến: giữ nguyên Kháng nghị số 01/QĐ-VKSKV10 ngày 22-9-2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 – Tây Ninh.

Trong phần tranh luận; Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh, đề nghị: Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Tây Ninh áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo H và đề nghị chuyển sang hình phạt tù theo

hướng quy đổi 03 ngày cải tạo không giam giữ bằng 01 ngày tù. Đề nghị xử phạt bị cáo 04 tháng tù.

Trợ giúp viên pháp lý trình bày lời bào chữa cho bị cáo như sau: Cấp sơ thẩm khi xét xử đã áp dụng đầy đủ các tình tiết của vụ án, bị cáo đã cố gắng sửa chữa bản thân, đã tìm việc làm và có hợp đồng lao động, bị cáo phạm tội thuộc khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là tội phạm ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ Điều 118; Điều 179 của Luật tư pháp người chưa thành niên; Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Ông T bà Đ trình bày: Xin xem xét cho bị cáo H được cải tạo ở địa phương.

Kiểm sát viên đối đáp: Xét tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi của bị cáo gây ra, việc áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ không đủ tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm. Giữ nguyên quan điểm.

Các bị cáo không tham gia tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: xin xem xét cho bị cáo ở ngoài cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 22-9-2025 Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Tây Ninh ra Kháng nghị số 01/QĐ-VKSKV10. Qua xem xét Kháng nghị đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều 336, Điều 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Hành vi của bị cáo Nguyễn Quốc H thể hiện như sau: bị cáo H biết ông Trương Văn G thường để tiền tại đầu giường dưới nệm nằm ngủ, từ đó nảy sinh ý định lấy tiền của ông G, nên lợi dụng lúc ông G ngủ trưa hoặc đi vắng bị cáo đã lẻn vào nhà có hành vi lén lút đến đầu giường lấy tiền, trong khoảng thời gian từ 20-11-2024 đến 03-4-2025 bị cáo đã 05 lần chiếm đoạt tiền của ông G với tổng số tiền 25.510.000 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội, cần xử lý nghiêm bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Tây Ninh, thấy rằng: bị cáo nhận thức rõ việc lấy tiền của ông G tiêu xài cá nhân là sai trái, nhưng vẫn cố ý thực hiện vì mục đích động cơ tư lợi cá nhân. Tại thời điểm thực hiện tội

phạm vào ngày 20-11-2024 bị cáo được 17 năm, 02 tháng 15 ngày tuổi là người dưới 18 tuổi phạm tội. Tuy nhiên, trước đó, vào ngày 13-8-2024 bị cáo đã thực hiện tội phạm "Cố ý gây thương tích" đã bị khởi tố, điều tra do bị cáo là người dưới 18 tuổi nên không áp dụng biện pháp tạm giam. Trong khi chờ kết quả giải quyết về tội "Cố ý gây thương tích" bị cáo lại tiếp tục nhiều lần trộm tiền của ông G. Đến ngày 27-3-2025 Tòa án cấp sơ thẩm đã kết án bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" nhưng đến ngày 03-4-2025 (07 ngày sau khi xét xử) bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tiền của ông G. Như vậy, trong khoảng thời gian từ 13-8-2024 đến 03-4-2025 bị cáo đã phạm nhiều tội phạm và phạm tội nhiều lần, cụ thể; trong vụ án này, bị cáo đã 5 lần chiếm đoat tiền của ông G thấp nhất là 1.400.000 đồng, cao nhất là 17.000.000 đồng, có 03 lần vào các ngày 20-11-2024, ngày 24-02-2025, ngày 03-4-2025 đều đủ định lượng cấu thành tội phạm, thuộc trường hợp phạm tội hai lần trở lên là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, mức độ nguy hiểm cho xã hội cao. Nhất là, sau khi có Bản án sơ thẩm số 32/2025/ HS-ST ngày 27-3-2025 xử phạt bị cáo 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ, bị cáo không cải sữa lại tiếp tục phạm tội mới vào ngày 03-4-2025. Việc cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo là chưa phù hợp. Có căn cứ chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 – Tây Ninh chuyển sang hình phạt khác thuộc loại nặng hơn là áp dụng hình tù có thời hạn đối với bị cáo.

[5] Tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp hợp đồng lao động đề ngày 10-12-2025 với công ty TNHH G1 không có mộc dấu và đây không phải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo cung cấp được 05 Giấy khen là học sinh tiến tiến là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Do bị cáo chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ của bản án số 32/2025/ HS-ST ngày 27-3-2025 của Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Tây Ninh) từ ngày 09-5-2025 đến nay đã chấp hành xong. Hội đồng xét xử không tổng hợp.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm c khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Chấp nhận Kháng nghị số 01/QĐ-VKSKV10 ngày 22 tháng 9 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Tây Ninh.

- Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 39/2025/HS-ST ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 10 - Tây Ninh.

2. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Quốc H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 91; Điều 100; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ Điều 119; Điều 179 của Luật Tư pháp người chưa thành niên.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Quốc H 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT I. TANDTC tại Hà Nội;
- Tòa Phúc thẩm TANDTC. tại TP. HCM
- Viện Công tố & KSXX phúc thẩm tại TP. HCM;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Khu vực 10-Tây Ninh;
- TAND KV 10 – Tây Ninh;
- THADS KV 10- Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Những người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Phạm Thị Thanh Giang